

Số: 29 /2019/QĐST - HNGĐ

V, ngày 19 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị T, sinh năm 1984;

Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Đình U, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Phạm Đình U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Quan hệ con chung:** Chị Trần Thị T và anh Phạm Đình U đều thống nhất thoả thuận: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Thị Diễm Q, sinh ngày xx/x/xxxx. Ly hôn, giao con Phạm Thị Diễm Q cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị T không yêu cầu anh U cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Anh U có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong hai bên có yêu cầu.

- **Quan hệ tài sản:** Chị Trần Thị T và anh Phạm Đình U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm (*đã nộp tại biên lai số 000xxxxx ngày xx/x/xxxx tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện V;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)